

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 25/2018/TLST-HNGĐ ngày 26 tháng 3 năm 2018, giữa:

Nguyên đơn: Chị Võ Thị Ngọc B, sinh năm: 1989; Địa chỉ: Ấp 1, xã B, huyện N, tỉnh T.

Bị đơn: Anh Trương Tú L, sinh năm 1982; Địa chỉ: Ấp 5, xã B, huyện H, tỉnh A.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ngân hàng chính sách xã hội Việt Nam; Địa chỉ số CC5, khu Đ, phường L, quận M, thành phố N.

Người đại diện hợp pháp của Ngân hàng chính sách xã hội Việt Nam: Ông Lê Văn T; Chức vụ: Giám đốc phòng giao dịch huyện H, tỉnh A (Văn bản ủy quyền số 1401/QĐ – NHCS ngày 16/04/2012) và có văn bản số: 184/NHCS-PGD ngày 05/4/2018 về việc không khởi kiện.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 19 tháng 4 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 19 tháng 4 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Võ Thị Ngọc B với anh Trương Tú L.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về hôn nhân: Chị Võ Thị Ngọc B và anh Trương Tú L đồng ý thuận tình ly hôn.

Về con chung:

Anh Trương Tú L được quyền trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc con chung Trương Công V, sinh ngày: 23/10/2007; Giới tính: nam (Hiện cháu V đang sống chung với anh Linh).

Chị Võ Thị Ngọc B được quyền trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc con chung Trương Thị Tường L, sinh ngày: 08/10/2015; Giới tính: Nữ (Hiện cháu L đang sống chung với chị B).

Bên không trực tiếp nuôi con nhưng được quyền đến thăm nom, chăm sóc, giáo dục con, không ai được quyền cản trở các bên thực hiện quyền này.

Vì lợi ích của con, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

Về cấp dưỡng: Không yêu cầu giải quyết nên không đề cập đến.

Về tài sản: Không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không đề cập đến.

Về nợ chung: Ngân hàng chính sách xã hội Việt Nam chưa yêu cầu khởi kiện nên không đề cập đến.

Về án phí:

Chị Võ Thị Ngọc B phải chịu 150.000 đồng tiền án phí hôn nhân sơ thẩm, nhưng được trừ vào 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí hôn nhân sơ thẩm chị B đã nộp theo biên lai số 0004169 ngày 26 tháng 3 năm 2018 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Tân Hưng, tỉnh Long An. Chị B được hoàn trả lại số tiền chênh lệch là 150.000 đồng.

Anh Trương Tú L không phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh/huyện;
- VKSND huyện;
- Các đương sự;
- UBND xã B;
- Chi cục THADS huyện;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Văn Hựu